

**XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN**

**Nhật tụng Kālāma – Kinh tụng trích điểm**

**Kinh Sabbaññuñña – 19/03/2023**

Hôm nay chúng ta học một bài kinh hơi đặc biệt, đó là chúng ta học về đức Phật. Thay vì mấy bài kinh khác là pháp môn tu hành, riêng bài kinh trưa nay là bài kinh về trí tuệ đức Phật. Mình lạy Phật, mình thờ Phật, mình học Phật, mình tu Phật, mình tin Phật, mình kính Phật, nhưng thường mình mơ hồ về Ngài. Như chúng tôi vẫn thường nói: Thầy bà sách vở gì nữa thì cũng cái gốc là Kinh điển Tam Tạng.

Hôm nay nếu chúng ta đến hỏi một vị tăng ni, bạn đạo, cư sĩ nào đó về trí tuệ đức Phật, rất có thể chúng ta nhận được nhiều câu trả lời khác nhau đã đành, mà mâu thuẫn nhau nữa. Cho nên, cuối cùng, chúng ta phải chốt lại chuyện quan trọng là quay về Tam Tạng kinh điển.

Tôi kể các vị nghe chuyện nhỏ xíu thôi.

Có lần tôi gặp vị hòa thượng Tích Lan, chuyện cũng lâu rồi, tôi có hỏi Ngài, định nghĩa từ Sabbaññu là gì? Sabbaññu là Toàn giác, là cái gì? Vị ấy trả lời: Cái biết của đức Phật nhiều hơn Thinh văn chuyện này đúng rồi, chắc nhắc nhiều hơn rồi; Vị này thêm chi tiết, vị này nói, ngài có Pubbenivāsānussatiñña - Túc mạng minh nhiều hơn, rộng hơn, xa hơn Thinh văn nên Ngài nhớ được tất cả cái gì Ngài trả qua, cho nên hôm nay chỉ dùng cái đó Ngài có thể trả lời tất cả câu hỏi, không có cái gì Ngài không biết vì Ngài có Túc mạng minh, sức nhớ Ngài không giới hạn. Vị hòa thượng đó nói như vậy.

Vị hòa thượng đánh đồng Túc mạng trí/ Túc mạng minh/ Túc mạng thông của Thế Tôn với Toàn giác trí. Trong Patisambhida nói rõ ràng, không phải như vậy. Bởi vì, Túc mạng minh/ Túc mạng trí là một chuyện tức là nhớ lại chuyện cũ thôi. Nhưng trí tuệ đức Thế Tôn Ngài biết những điều Ngài chưa từng biết qua, chưa từng thấy qua. Thí dụ, chính Ngài xác nhận trong kinh Sư Tử Hống với ngài Xá Lợi Phất rằng thì là: Có một cảnh giới ta chưa từng đặt chân tới, đó là Ngũ Tịnh Cư. Trước khi ta chứng quả vị Phật ta chưa từng đặt chân tới. Vì sao? Vì đó là cảnh giới dành cho các vị A Na Hàm, Phạm phu không cách chi đặt chân vô trong đó được.

Vậy thì, mình thấy rõ ràng. Nếu nói Thế Tôn biết tất cả mọi sự dựa vào trí nhớ tiền kiếp thì mình phải hiểu ngầm có những chuyện thời quá khứ Ngài chưa từng biết qua. Đó chưa kể trường hợp có vô số chuyện kiếp trước Ngài trải qua nhưng bằng nhận thức phạm phu. Còn hôm nay Ngài nhìn vấn đề bằng Phật trí, trí tuệ một vị Phật.

Tôi nhớ tôi đã dùng ví dụ thế này: Một anh không biết chữ và một ông tiến sĩ đều dùng ống dòm. Ông không biết chữ ông cũng cầm ống dòm, thí dụ loại tốt nhất, swarovski, nếu trên mặt phẳng người ta có thể thấy 10km, ông thấy gì? Ông thấy con nai, ông thấy nhánh lan rừng, ông thấy con thác, ông thấy dòng suối. Con nai, nhánh lan, con thác, dòng suối, ông thấy bằng cái biết anh không biết chữ. Nhưng ông tiến sĩ khác, ông cũng cầm ống dòm đó lên, ông nhìn con nai là ông biết tất tần tật, tuốt tuồn tuột bao nhiêu chuyện về con nai, về sinh vật, về hóa chất, về ngành y, về ngành dục,.. biết bao nhiêu thứ trong khi đó ông kia nhìn con nai chỉ biết là con nai thôi. Rồi dòng thác, con suối, nhánh lan cũng vậy. Ông không biết chữ nhìn lan ông biết là lan thôi, nhưng ông tiến sĩ, đầu tiến sĩ ngành nào, ít ra dân học đại học rồi họ nhìn nhánh lan, cái biết của họ khác cái biết họ mù chữ.

Đây cũng vậy, cho dầu phạm phu chứng thần thông đi nữa, cái thấy rất hạn chế. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai, bài kinh hôm nay ông Kiên đưa lên cho bà con coi, bài kinh đó có 2 vấn đề:

**Vấn đề thứ nhất:** Nói về điều kiện ngôn ngữ của chư Phật, tức là trường hợp nào chư Phật nói, trường hợp nào chư Phật không nói.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nội dung 2 của đoạn kinh này. Cái này là trích đoạn nha, chứ không phải nguyên bài kinh đâu. Bài kinh này muốn đọc cho đã vào Trung Bộ Kinh, coi bài kinh Vô Úy vương tử (Abhayarājakumāra sutta - Trung Bộ Kinh số 58: <https://www.budsas.org/uni/u-kinh-trungbo/trung58.htm> ) Còn ở đây chúng tôi chỉ trích đoạn chúng tôi cho là có liên quan đến đức Phật.

Nếu các vị có để ý thì kinh nào chúng tôi đưa vào Kālāma có dụng ý là: Xây dựng, đắp tô, kiến tạo, nền tảng kiến thức giáo lý căn bản cho độc giả. Bây giờ để nguyên kinh tạng mênh mông đó thì bà con biết đọc cái gì? Chẳng hạn bà con là người sơ cơ, mù tịt không biết Tam Tạng là gì, kinh Phật là gì, đưa cho bà con nguyên tử Đại tạng là chỉ có chết thôi. Chuyện chúng tôi làm ở đây là chúng tôi lựa ra những bài kinh chúng tôi thấy nếu gom lại có thể xây dựng nền tảng kiến thức căn bản cho Phật tử. Đây là lý do vì đâu chúng tôi ráng làm cho xong bộ 5 cuốn. Đúng ra trong bụng chưa ưng, 5 cuốn chưa tới đâu, nhưng không lẽ làm hoài, làm riết rồi in hết Tam Tạng sao? Không lẽ kinh nào cũng lấy hết thì tạng Kinh à? Chưa kể trường hợp có những bài kinh phải là người uyên thâm kinh điển, đặc biệt phải là Hành giả, vừa uyên thâm mà có hành trì thì mới hiểu chứ còn nếu có hành thiền, là hành giả mà không uyên thâm kinh điển thì hiểu không nổi. Hoặc là có uyên thâm nhưng không có hành trì thì hiểu không nổi. Cho nên, đó là những bài kinh chúng tôi cố ý né.

Giờ chúng tôi quay lại nội dung bài kinh sáng nay, đoạn kinh sáng nay.

Quay lại đoạn kinh sáng nay.

Trước tiên, đoạn kinh này gồm 2 phần:

### 1. Chuẩn mực nào chư Phật nói và không nói.

Thì trong đây, chính đức Thế Tôn Ngài dạy rất rõ.

- Điều gì nó không đúng sự thật ta không nói. Điều gì không đúng sự thật Ngài không nói.

- Điều gì đúng sự thật, nhưng nó vô ích. Vô ích là sao? Nó không giúp ích gì cho con đường giải thoát. Giải thoát gồm có 2:

(1) Giải thoát khỏi phiền não và đau khổ trước mắt

(2) Giải thoát khỏi phiền não, đau khổ tương lai, vĩnh viễn.

Điều nào không đem lại lợi ích cho người ta được an lạc hơn, thanh tịnh hơn, đặc biệt chấm dứt phiền não, chấm dứt sanh tử luân hồi trầm luân khổ ải thì điều đó đâu có đúng sự thật thì Ngài không nói. Thí dụ như ba cái vụ Bùa chú, phong thủy, tử vi, ba cái vụ khoa học, Toán, Lý, Hóa, ba cái hàng không, thiên văn, vũ trụ... mấy cái đó không có liên hệ cứu cánh giải thoát chư Phật không nói.

Đúng sự thật đó. Đức Thế Tôn kiến thức vô bờ, không có cái gì trong ngành sinh hóa, vật lý mà Ngài không biết. Nhưng mà nói làm chi. Nội Ngài chỉ nói 37 Bồ Đề Phần là người ta học không hết rồi, học 1 đời không hết rồi. Người hữu duyên học ba mớ theo đó hành trì chứng thánh, còn vô duyên thì học thuộc lòng cũng chịu thua. Và, tôi nhắc lại, kinh Phật không chỉ có Tam Tạng mà còn Chú Giải và Phụ Sớ nữa.

Tức là Tam Tạng:

- Đời 1, do Thế Tôn và các vị đại đệ tử thuyết giảng (**Tipitaka**)

- Kinh điển đời 2: Chú thích Kinh điển đời 1 (**Atthakātha**)

- Đời 3 : Chú thích Kinh điển đời 2 (**Tika**)

- Đời 4: Chú thích đời 3 (**Mahātika, Anutika**)

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- Đời 5: Thấy còn chỗ chưa được nói đến. (**Atthayojana**)

Chú thích là sao? Có nghĩa là ở đời 1 có những điều đức Thế Tôn, ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan, ngài Ca Diếp nói, rất là đại khái. Tại sao đại khái? Vì các ngài nhìn thẳng tâm người đối diện các ngài nói vậy là đủ rồi. Nhưng mà đến khi các ngài không còn nữa, các vị thánh xét thấy rằng, nếu để nguyên vậy không chú thích thì đến đời sau hiểu không nổi. Thế là các ngài chú thích những điểm khó của kinh điển đời 1. Nhưng mà các ngài chú thích bằng não trạng, bằng trình độ của bậc thượng thừa cho nên các ngài thấy cái gì khó theo nhận thức của các ngài, các ngài thấy cái gì cần, mà cần theo các ngài các ngài mới chú thích; Các ngài vẫn bỏ ngỏ một số vấn đề mà các ngài thấy không cần. Nhưng đến đời 3 các vị thấy chú giải đời 2 còn nhiều điểm chưa nhắc thế là kinh điển đời 3 chú thích những khoảng tối, những góc tối, góc khuất trong kinh điển đời 2. Nhưng mà chưa xong, tới kinh điển đời 4 thấy đời 3 còn nhiều điểm tối tối, khuất khuất, thế là đời 4 chú thích thêm đời 3. Chưa xong, đến đời 5 người ta thấy rằng đời 4 vẫn còn nhiều điểm chưa được nói tới nơi tới chốn, thế là nó lòi ra đời 5.

Chúng ta hôm nay được biết rằng người sau cùng, chính thức đóng lại tủ Đại tạng không thêm nữa, sau vị đó là giới bằng trời người ta cũng để ngoài tủ Đại tạng, đó là ngài Ledi Sayadaw. Ngài là một vị bác học của Phật giáo Miến Điện. Ngài sanh năm 1846 và tịch năm **1924**, tức là ngài tịch chung năm với ông Lê-nin. Cũng như tôi sanh năm 1969 tôi sanh ra nhằm lúc cụ Hồ mất, tôi sanh ra nhằm lúc ngài Tăng thống Cunnat của Thái Lan tịch, tôi sanh ra nhằm lúc ngài Thiện Luật Tăng thống của Phật giáo Nam tông Việt Nam tịch, ngài là thân phụ ngài Hộ Giác. Tại sao chúng tôi phải nói dài dòng? Cho các vị để nhớ. Tức là ngài Ledi Sayadaw sinh 1986, tịch 1924. Ngài biên soạn rất nhiều kinh điển bằng tiếng Pali, tiếng Miến Điện; Đặc biệt những công trình chú thích Tam Tạng bằng Pali được Phật giáo các xứ, cụ thể điển hình là Miến Điện, Thái Lan người ta đưa vào đại tạng một cách trân quý như bộ Thanh Tịnh Đạo, giống như bộ Mi Tiên. Trân trọng như vậy. Không phải khơi khơi vì tình riêng đâu, vì đại hội đồng tăng già gồm những vị uyên thâm bác học người ta xét trong nội dung thấy xứng đáng. Đó là đời cuối cùng.

Sau ngài Ledi Sayadaw có nhiều vị khác, chẳng hạn như ngài Mahasi ngài cũng viết Pāli, ngài Mingun, nếu tôi nhớ không lầm ngài cũng viết công trình bằng Pāli nhưng cho đệ tử học thôi chứ còn đưa vào kho tàng đại tạng thì không.

Chúng ta xét thấy, lời Phật, luôn luôn dựa vào chuẩn mực nào đó các Ngài mới nói.

- Thứ nhất là phải đúng sự thật. Nhưng có những cái đúng sự thật nhưng không giúp ích cho tu hành, không nói. Đúng sự thật mà phải hữu ích. Hữu ích ở đây nhắc lại giúp ích cho hành trình giải thoát, giúp chúng sanh thanh tịnh, an lạc hơn ngay bây giờ hoặc đời sau kiếp khác thì điều đó chư Phật mới nói. Rồi còn nữa.

- Đúng sự thật, hữu ích nhưng mà nói ra người nghe có thích không?

Ở đây mình đọc hết 4 điều. Các vị dò kỹ lại coi.

Đức Thế Tôn đặc biệt chú ý chuyện **Hữu ích**, như kinh Simsapa: Điều ta giác ngộ, ta hiểu biết nó nhiều như lá trong rừng điều ta dạy cho các người chỉ một nắm tay thôi, một vốc, một bụm thôi; Mà trong khi, Một vốc, một bụm đó chúng ta xuất gia năm 15 tuổi mà chúng ta chết năm 90 tuổi học không hết, dầu học thuộc lòng Tam Tạng. Mới kinh điển đời 1 thôi, còn đời 2, đời 3, đời 4, đời 5 làm sao học xuể.

Chúng ta biết rằng trong khoảng 20 vị thuộc lòng Tam Tạng của 100 năm trở lại đây của Miến Điện, chỉ có một mình ngài Mingun là ngài thuộc lòng Tam Tạng mà tinh thông chú giải. Sau ngài thì các vị khác không có thuộc cả 2 đời, 3 đời như vậy. Các vị chỉ thuộc có Tam Tạng thôi, còn chú giải là các vị tinh thông. Khi đi thi chúng ta biết thi 2 cái: writing và oral. Thi writing là thi viết, còn oral là thuộc lòng; Có rất nhiều vị có khả năng viết chứ thuộc lòng chịu không nổi.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Cho nên, chúng ta thấy, kinh điển đến tay mình bây giờ mình học một đời không hết nữa, mà chỉ là một nắm tay, một bụm thôi đó. Còn cái điều Ngài biết là một rừng. Đây chính là lý do vì đâu.

Trong kinh giải thích vì đâu Ngài chỉ nói một vốc, một bụm, một nắm lá thôi.

Vì chính Ngài xác định rằng: Những điều ta nói ra đem lại lợi ích cho người nghe, giúp họ chấm dứt sanh tử, chấm dứt phiền não thì ta mới nói. Còn điều gì nó không dẫn đến lợi ích cứu cánh giải thoát thì ta không nói. Chính bài kinh đó xác định như vậy.

Đây cũng là lý do sau này chúng ta sẽ có ở Kālāma, tuy là thiền viện nhưng sẽ có thư viện, có phòng đọc sách tên là Simsapa, là để nhìn thấy cái tên chúng ta nhớ: **Những gì trong thư viện chỉ là một phần trong vốc lá ở nắm tay Thế Tôn thôi.** Chứ đâu có hết. Một phần thôi.

Cho nên, chuyện đầu tiên, chư Phật nói điều gì đúng sự thật, chưa đủ đâu, phải hữu ích; Rồi người nghe có thích hay không, chuyện đó không quan trọng; Mà quan trọng là Ngài biết rằng người nghe có thể nhờ vậy được tiến bộ, thu hoạch lợi ích thì Ngài vẫn nói.

Ngài có dùng một cái ví dụ thế này, giống như người chăm sóc trẻ con, đưa bé lỡ nuốt dị vật gì vào miệng thì người chăm sóc có thể là mẹ, bà, vú nuôi, người chị, cũng phải để đưa bé đau một chút để móc cho ra dị vật đó, vì sao? Vì cứu mạng nó, đau chút không sao. Chính kinh này nè. Bài kinh này đọc nguyên kinh sẽ có đoạn đó. Đức Thế Tôn xác nhận có những chuyện Ngài làm chuyện của bà mẹ cứu con, có nghĩa là nhiều khi Ngài phải nói câu gì đó, một pháp thoại họ nghe họ sốc, nhưng thà vậy mà cứu được họ. Và chính Ngài cũng chốt lại một câu. Câu này hay quá. Lời Phật câu nào cũng hay hết, nhưng câu này mình xăm đi. Nếu ai thích xăm nên xăm câu này. **Cái gì có cốt lõi cái đó sẽ tồn tại - *Yo sāro so thassati.***

Một đứa bé, vì cái mạng nó thì nó đau một chút mình cũng phải, hoặc đứa bé đó có thể giúp được nó thì dầu nó đau chút cũng nên nói, người Mỹ có câu: **Không ai đá vào đầu con chó đã chết.** Có nghĩa là đó là xác chết thì đừng làm gì hết, nhưng nó còn sống, mình mới động tay động chân, chết rồi thì động chi. Còn cứu mới ra sức, kể cả làm đương sự đau chút không sao.

Nhưng mình cũng phải biết thêm.

Nói vậy thôi chứ chư Phật có thừa khả năng ngôn từ, thừa đại bi để chọn cách nói tốt nhất. Thay vì ta đau 10 thì cho đau 2 đau 3 thôi. Nhớ cái đó. Nhưng không phải chỉ vì học về Thế Tôn rồi mình nghĩ điều này xa lạ với mình. Đây là bài học bằng kim cương, không phải bằng vàng, cho mình. Tức là: Phát biểu cái gì mà hữu ích.

Tôi đã từng chứng kiến chuyện này. Cũng có trường hợp người lớn nhắc người nhỏ, nhưng nhắc không phải vì lòng đại bi, mà nhắc để chứng minh. Cái này nói không có ví dụ nó kẹt lắm. Cách đây không lâu tôi biết vị sư cụ thích nhắc mấy vị sư trẻ nhưng đến tuổi này vị ấy chưa hề nhận ra chuyện này: Tại sao mấy ông nhỏ gặp là trốn biệt? Cư sĩ bị nhắc chứ không phải được nhắc. Cứ nhắc lần ớn người ta không gặp nữa. Đi hoàng pháp, hoàng riết còn thân mình với một gia đình nho nhỏ, lâu lâu họ cũng mời về. Mà nói được 3 câu là trốn mất, mở miệng ra, không nghĩ lợi ích người ta, nghĩ tới mình, nói cái mình muốn không, tại vì tuy lớn tuổi nhưng chất đời nhiều hơn chất đạo cho nên không nhận ra cái đó. Mình nói cái gì, đầu tiên phải Đại bi, Đúng thời, Đúng hoàn cảnh. Chớ không phải mình nghĩ mình nói đúng rồi muốn nói lúc nào thì nói. Không phải đâu. Phải đúng thời, phải nhắm lợi ích cho người ta chứ không phải nói cho nó đã mình.

**Đúng pháp, đúng đạo, nhưng phải nói bằng lòng đại bi và đủ thông minh để biết nói lúc nào.**

Còn đây này, xin lỗi mình lấy cục vàng liêng vô đầu người ta, xin lỗi vì tui thương anh tui cho anh. No. Vàng thì ai cũng cần, đúng. Nhưng lấy cục vàng nặng 1 kg liêng vô đầu người ta các vị nghĩ sao? Ở đây có ai muốn không? Cục 1 ký, vàng 24, lấy cục 1 ký liêng vô đầu người ta nói tại tui thương quá tui cho. No. Thương là

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

thương nhưng cho kiểu nào chứ lấy 1 ký lượng vô đầu nó nó bán 1 ký xong chưa chắc chữa hết vụ chấn thương sọ não nữa. Nha.

Cho nên, điều đặc biệt của chư Phật là chuẩn mực ngôn từ của chư Phật ba đời mười phương là: **Nói điều đúng sự thật, lợi ích - giúp ích cho người ta trên hành trình giải thoát, nếu nói điều họ không vui các Ngài sẽ *kālaññu* - tùy thời, chọn lúc, lựa lúc nào biết thích hợp để mà nói.**

Đó là phần nói về chư Phật nhưng cũng là lời vàng cho chúng ta.

Chúng ta sống ở đời không thể nào không giao tiếp. Hễ có giao tiếp là có phát biểu. Đời sống rất mong manh, mình không thể nào nói, làm điều, suy nghĩ điều vô ích cho mình hoặc cho người khác. Chưa kể có hại. Nói cái lợi trước đi. Tôi nhắc lại. Đời sống mình rất mong manh. Mình chỉ nói, làm, chỉ suy tư cái gì có lợi cho mình và cho người thôi.

Và, nói như vậy có nghĩa là chúng ta đầu tư hành tinh tấn cách mấy chúng ta cũng có lúc phải có giao tiếp, phải có trao đổi. Mà đã có giao tiếp, có trao đổi thì phải lấy khuôn thước trong đoạn kinh này. Đó là:

- Nói cái gì đúng sự thật.
- Hữu ích
- Còn người ta có thích nghe không thì mình phải tùy thời, lựa lúc mà nói.

Nhớ nha. Đó là chuẩn mực ngôn từ, chuẩn mực phát biểu của tất cả chư Phật ba đời mười phương, và cũng là bài học vàng cho tất cả người tu hành giải thoát; Tôi nhắc lại. Sống không thể không có giao tiếp. Mà giao tiếp như thế nào nó đẹp. Lợi ích. Chứ còn ngôn ngữ thế gian một là đem đặng cay đổ lên đầu người khác, không được, hoặc cho người ta ăn ngọt nhưng độc dược, độc tính, không được. Mà trong ngôn ngữ phát biểu của mình thường mắc những lỗi này.

1. Đối với người mình ghét: Nói cho đã miệng, đổ toàn đặng, cay, chua, chát.
2. Cho người ta nghe lời ngọt ngào nhưng không thật, không lợi ích.

Trong khi đó, đã sống là phải có giao tiếp. Có giao tiếp là có trao đổi. Mình chỉ trao cái gì mà nó lợi ích cho đối phương và xuất phát từ Từ tâm. Còn nếu thấy điều không lợi ích, không xuất phát từ Từ tâm, từ thiện chí thì làm ơn khép lại dùm, không nói nữa.

Khó. Chỉ riêng tu cái này thôi, tu được cái này thôi là đã đủ để chứng thánh rồi.

Các vị nghe không tin, đúng không? Tu gì kỳ mới có Khẩu nghiệp? Không. Muốn có khẩu nghiệp hoàn hảo anh phải có ý nghiệp hoàn hảo. Bởi vì anh đừng có nói với tôi anh nói chuyện dễ thương là dễ nói, bởi vì, anh muốn nói lợi ích cho người ta anh phải có kiến thức, anh phải có cái để trao ra. Đẳng này anh nói: Tôi thương lắm, lúc nào tôi cũng muốn giúp người ta. Xin lỗi nha. Mình không có tiền lấy gì cho? Mình không có giáo lý lấy gì cho? Không có hiểu biết, không có kiến thức, không có kinh nghiệm, lấy gì mà cho? Chuyện đơn giản vậy mà nghĩ không ra.

Anh muốn khẩu nghiệp ngon lành phải có ý nghiệp ngon lành. Ý nghiệp ngon lành đâu ra? Đâu phải trên trời rớt xuống. Ý nghiệp gồm: Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ, Kham nhẫn, Từ, Bi, Hỷ, Xả,... mấy cái này ở đâu nó ra? - Nó phải do huân tập, tích lũy từ cái gì? Từ bản thân mình và học hỏi từ vô số thiên hạ thầy bạn, đâu phải khơi khơi mình có mà trao ra cho đời. Đâu có. Đâu có chuyện mình từ vòng tay mẹ đi vào đời có tất cả để cho cuộc đời. Sai.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Mình muốn có sức khỏe giúp người ta phải sao mới có sức khỏe. Mình muốn có tiền giúp người ta phải sao mới có tiền, muốn có kiến thức giúp người ta phải sao mới có kiến thức. Cả một vấn đề nhiều khê không đơn giản đâu.

Cho nên, chỉ riêng chuyện: Có cái để trao ra bằng cái miệng của mình cũng là vấn đề. Các vị không tin các vị thử đi. Tự nhiên bữa nào đăng đàn thuyết pháp bữa đi. Leo lên tự nhiên thấy nó rối, không biết nói cái gì. Hoặc bữa nào mình có siêng mình chuẩn bị một bữa, mình nghĩ là ngon rồi đó, nhưng nói được lát nó hết bài. Nó có vụ hết bài nha. Cái đó là chết.

Tôi nhớ, có diễn giả người Tây nói thế này: *Thà bắt tôi không mặc áo quần đứng trước đám đông tôi còn thấy dễ chịu hơn đứng trước đám đông phát biểu mà không biết mình nói cái gì.*

Hồi đó tôi đọc cái đó tôi thấy hơi quá. Nhưng bây giờ tôi thấy đúng. Rất đúng. Mình không mặc gì hết trước đám đông ít ra có người nghĩ mình khùng, hoặc có người nghĩ hôm nay có chuyện gì đây nè thằng cha này mới liều mạng như vậy. Tôi tin chắc 100% thiên hạ sẽ nghĩ bằng 2 cách đó: Một – Ông này ổng khùng; Hai - người ta biết mình bị hoàn cảnh gì nghiệt ngã lắm mới làm chuyện đó. Tới đó thôi chứ không nghĩ gì nữa hết; Nhưng nếu mình ham chường mặt trước đám đông, phát biểu điều mình không có rành rõ, nắm không chắc; ầm a ầm ớ thì nhận xét thiên hạ dành cho mình độc dữ lắm. Nó độc đến mức mình không biết lấy thùng, lấy thùng nào đựng cho hết.

Cho nên muốn trao ra không phải dễ đâu quý vị. Không phải dễ đâu.

Như vậy thì, một nửa đoạn kinh hôm nay chúng ta học về Tiêu chuẩn ngôn từ của chư Phật. Nói điều gì ra phải: **Đúng sự thật, hữu ích, đúng lúc.**

Đó là một nửa bài kinh.

Ngày nào chúng ta đó chúng ta có khả năng trao ra cho cuộc đời đúng như chuẩn mực này thì coi như chúng ta đã đi được một quãng đường rất là xa trong lý tưởng độ sinh. Độ sinh là sao? Tức là hôm nay những gì mình có trong đầu của mình, trong đời sống của mình rõ ràng là do các bậc hiền thánh gần xa. Đầu phải khơi khơi các vị biết Phật pháp. Ở đâu ra vậy? Do các thế hệ hiền thánh trao truyền cho mình, thì mình phải có trách nhiệm mình trao lại cho người đời sau, mà trao lại trên tinh thần thánh hiền đã trao cho chúng ta, đó là: **Đúng sự thật, Hữu ích, đúng lúc.**

Rồi. Một nửa bài kinh còn lại.

Nửa đoạn kinh còn lại nói về Phật trí của Thế Tôn.

Nhiều bà con nghĩ đoạn kinh nói về chư Phật không mắc mớ gì mình. Mình chỉ là con ruồi, con dòi mình lấy tư cách gì tìm hiểu về đức Phật. No.

Mình thờ Phật mà mình mù tịt về Ngài cũng hơi kẹt. Kêu mình có hiếu với mẹ mà mình không biết gì về mẹ, mình không sống ngày nào với mẹ, mình không có chút kỷ niệm nào với mẹ cũng khó lắm, sao hiếu nổi. Đó là chuyện gần đó nha. Khoan nói đến chư Phật. Chỉ riêng bà má mình, ông bố mình mà kêu có hiếu, hiếu cái gì. Mình không ở gần 2 cụ ngày nào hết, mình không có chút ấn tượng, chút kỷ niệm nào về 2 cụ hết, lấy cái gì mà hiếu đây? Hiếu cái gì? Nhỏ sanh ra, bà mẹ tráo lộn người vô tay bà khác, 50 - 60 tuổi người ta dắt mình đến bà lạ hoắc: Đây mới đúng là bà má ruột nè, thử ADN, thử là đúng má mình nhưng thiệt khó lòng quá. 50-60 năm kêu bà kia bằng má, rồi bà này lạ hoắc tới kêu nhận má, thì ok, nguyên tắc thì nhận nhưng thương khó lắm, khó thương lắm, có biết gì đâu mà thương, không ấn tượng, không kỷ niệm, không chút ân tình nào hết, thương cái gì.



## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Ở đây cũng vậy.

Chúng ta thờ Phật mà toàn do tăng ni nhồi sọ không, kêu thờ Phật có phước, lạy Phật có phước, chứ mình có biết cái gì về Ngài không? Mình có bao giờ mình chịu hiểu Ngài đã ra sao trong vô lượng kiếp? Ngài đã ra sao trong kiếp cuối cùng trước khi thành Phật, sau khi thành Phật Ngài đã ra sao? Gom 3 cái ra sao đó mình mới thương được Ngài, mới quý, mới kính được Ngài. Chưa hết. Mình phải học, phải nghe, phải tư duy sao đó mới tin được. Chứ còn niềm tin vay mượn do người khác trao cho, ban cho chưa đủ đâu quý vị. Niềm tin đó niềm tin vay mượn, chưa đủ đâu.

Chuyện căn bản đầu tiên mình phải có tư duy.

Tôi chỉ nói cái gì mềm nhất, gọn nhất, mà bà con có thể thấy liền bây giờ nè.

Bà con có tin thánh Gandhi không? Tôi nghĩ chắc tin chứ. Có tin ông Martin Luther King của Mỹ không? Có tin bà sơ Teresa không? Chúng ta có tin ông Abraham Lincoln tổng thống Mỹ chống nô lệ của Mỹ không? Tin. Xiết lại từ từ. Chúng ta có tin mấy người tốt bụng quanh mình không? Mình thấy: Có. Trong đời có nhiều người họ thông minh hơn mình nhiều, giàu hơn mình nhiều, đẹp hơn mình, khỏe hơn mình, tốt bụng hơn mình nữa. Tốt hơn là sao? Tức là hoàn cảnh nào họ cũng thương người hết trơn.

Gom hết mấy người này lại bằng vào niềm tin mấy người đó, mình gom hết niềm tin đó thì chớm chớm tin Phật. Phật là người như vậy đó. Giỏi hơn người bình thường, thông minh thông tuệ hơn người bình thường, tốt bụng hơn người bình thường.

Tại sao tôi đánh một vòng như vậy? Bởi vì, mình trực tiếp lấy mình suy ra Ngài, suy không nổi đâu. Nhìn hạt cát truy ra ngọn núi, nhìn giọt nước truy ra đại dương truy không nổi đâu, nhìn lỗ kim mà truy ra vũ trụ, truy không nổi. Thôi, mình nhìn quanh quanh mình gom lại, mình gom mấy người mình từng gặp, giỏi hơn mình, thông minh hơn mình, mình có bằng góc của họ không? Rồi mấy người giàu hơn mình, thí dụ ông Bill Gates, ông Warren Buffett, cha Tesla, cha Amazon, cha Google, hoặc Việt Nam có Đào Nguyên Đức, Phạm Nhật Vượng, bà Vinamilk gì đó mình có bằng ai không?

Mình coi, à thì ra trên đời có những người họ chênh lệch thiên hạ quá nhiều về tiền bạc, về trí tuệ, về từ tâm, về lòng vị tha. Nếu quả thật có những người như vậy thì đức Thế Tôn cũng nằm trong số đó, có điều Ngài nhiều hơn họ thôi, nhiều lắm.

Chưa kể, mình tin Phật nhiều bằng. Bằng quan điểm xã hội như tôi vừa nói. Hoặc mình tin Phật từ những nhận thức bản thân, như mình thấy Phật dạy cái gì?

- Phật dạy mọi thứ không bền, mình coi có gì trên đời vĩnh cửu không? Các nhà khoa học cũng cho chúng ta biết, mặt trời vài tỷ năm nữa không còn. Dốt thì dốt cũng phải tin chuyện đó chứ.
- Phật dạy Mọi thứ do duyên mà có, đúng không? Đúng. Trong nhận thức ngu xuẩn của mình mình thấy đúng không? Không có cái gì ngẫu nhiên, cũng không cái gì do 1-2 điều kiện mà có, mà cái nào cũng do 1 tỷ điều kiện mà có mặt.
- Phật dạy, Mọi thứ do duyên mà có, mà Có rồi phải mất. Đúng không? Đúng. Trong nhận thức của mình, mình thấy đúng.
- Phật dạy: Con phải chịu trách nhiệm những gì con nói, con làm, con suy nghĩ đời này kiếp khác, đúng không? Đúng. Khi nào mình sống gian ác cái lòng không có vui, giận hờn, ghen tuông, yêu đương, đam mê là mình thấy mệt lắm. Lúc nào sống bằng từ tâm, buông bỏ, chia sẻ, thông cảm, lúc mình thấy người nó khỏe. À, thì ra Phật kêu mình làm lành lánh dữ cũng có lý.
- Chưa hết, Phật từng dạy câu kinh này “Nếu rừng cây này còn có tái sinh thì chỉ cần nó thực hiện các thiện pháp nó cũng nhận được những lợi ích giống như con người vậy”.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- Ngài cũng từng dạy rằng: Giả định có kiếp sau, người làm thiện chắc chắn được an lạc. Giả định không có kiếp sau, người sống thiện chắc chắn cũng được an lạc. Lời này dạy có đúng không? Hình như đúng.
- Ngài dạy về vô thường, Ngài dạy về Nhân quả, Ngài dạy về trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với tha nhân,... những lời dạy Ngài mình thấy có đúng không?

Có ông danh nhân nào trong cuộc đời này mà có hệ tư tưởng tròn trịa sâu và rộng hơn đức Phật không? Ở đây tôi không làm chuyện con khen mẹ, không phải nha. Các vị làm ơn nghĩ coi có không? Các vị có đọc kinh Coran của Hồi giáo, Thánh Kinh của Thiên chúa chưa? Xúi người ta giết chóc. Có không? Có. Nhưng kinh Phật thì không, con ruồi con kiến mà đức Thế Tôn còn không khích lệ mình giết mà. Có vị danh nhân, vĩ nhân nào lời dạy tròn trịa, dạy người ta từ chuyện gia đình, tới chuyện xã hội, từ bản thân cho đến vạn loại chúng sanh và vô lượng vũ trụ, không riêng đời này mà tất cả đời sau kiếp khác; Có vĩ nhân nào mà lời dạy xuyên suốt, sâu, rộng, bao trùm, bao hàm như vậy không? Có ông vĩ nhân nào có cuộc đời đẹp như Ngài không?

Chúng ta có quyền không tin, nhưng ngồi ngẫm ngẫm lại đi. Giả định kinh nói 10 mình lấy 3 phần cũng đủ tin Phật rồi. Còn ba vụ phù phép, thần tiên, mình vô thần mình không tin gì hết; Nhưng mà chỉ lấy cứ 10 phần lấy 3 phần, lấy 5 phần, lấy 1 phần thôi, cũng đủ để mình thương Phật và quý Phật. Và từ đó, khi mình đi thêm bước nữa.

- Phật dạy: Tắm thân này là khổ ải, nó là gánh nặng, nó là của nợ. Ngài dạy có đúng hay không? Ngồi nghĩ coi có đúng không? Ngài dạy thân này là khổ có đúng không? Mình ngồi mình nghĩ kỹ lại coi. Thứ nhất, nếu bây giờ thay đổi được tắm thân khác, tắm thân này không xài nữa mình có đổi không? Chắc chắn đổi liền. Dĩ nhiên đổi = bấm nút đơn giản, chứ không phải đờ ra giải phẫu. Chưa kịp chuyển giới đã qua chuyển kiếp thì không phải. Tôi giả định mình bấm nút cái được liền. Là mình đổi liền. Thứ hai, mình có gan quay lại quăng đời cũ mình đã sống qua không? Không. Cho nên, Phật dạy Thân này là của nợ, nó là gánh nặng, nó là nỗi khổ niềm đau.
- Cuộc đời này là biển khổ, máu lệ, đúng không?

Từ chỗ thấy đúng mình mới bắt đầu vô mon men coi Ngài dạy cái gì để giải quyết cái khổ đó. Và chính Ngài xác nhận: Sống có niệm, có Tuệ con mới hi vọng giải quyết được cái biển khổ của con. Có câu kinh đó. Sống có niệm, có tuệ, thì con mới hi vọng giải quyết được cái biển khổ của con; Nhưng 2 cái này đủ không? Không. Còn cái nữa. Phải ráng.

Cho nên mới có đoạn kinh “Ātāpi sampajāno satimā” Ở đây, này các tỳ-kheo, Tứ niệm xứ là con đường duy nhất dẫn đến giải thoát; Và, ở đây, vị tỳ-kheo, ātāpi - phải nỗ lực, satima- chánh niệm, sampajāno – trí tuệ; Tức là đời sống có niệm, có tuệ là đời sống có hi vọng giải quyết cái khổ. Nhưng mà 2 cái đó có đủ không? Không. Phải ráng chứ. Cái ráng gọi là ātāpi – siêng. **Tại sao cái niệm, tuệ nó giúp mình giải quyết được cái khổ?** Tại sao vậy?

**Vì vô lượng kiếp mình là xác chết chưa chôn. Mình ăn uống, đi đứng, buồn vui, thiện ác mà mình không biết cái gì đang diễn ra.** Chính vì mình không chánh niệm, không có tuệ mình không biết mình đang ra sao, mình là cái gì. Cho nên, mình mới có ngộ nhận, mình thích cái này, mình ghét cái kia. Chính vì thích ghét nên có theo đuổi, có trốn chạy. Có theo đuổi, có trốn chạy mà không như ý nó mới lòi ra cái Khổ, khổ trước mắt.

Theo đuổi trốn chạy mà không được như ý thì khổ trước mắt. Vì theo đuổi trốn chạy mà làm bao nghiệp thiện ác để đưa mình trầm luân sanh tử là cái khổ tương lai. Cho nên Ngài dạy: "Con phải chậm lại, chậm lại, chậm lại, con phải sống trong niệm, trong tuệ; con biết rõ thân, tâm con đang trong động tác, cử chỉ nào? Con đang sống với cảm giác, với tâm trạng nào? Mình biết rõ. 1 ngày 2 ngày, 1 tháng 2 tháng, ... 1 năm, 2 năm... chính Ngài dạy kinh Đại Niệm xứ, tinh thần của Đại niệm xứ.



## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Chúng ta có thể tìm thấy vô số những bài kinh khác nói đến con đường giải thoát, nhưng chốt lại thì vẫn là Tinh thần, nội dung Bốn niệm xứ.

Các vị thấy tôi có lạc đề không? Tôi đang giảng về Phật trí sao tôi quẹo qua đây? Tôi cố ý đó. Tức là khi mình thấy lời Phật có lý bắt đầu mình mới có nhu cầu tìm hiểu về Ngài. Chứ tự nhiên mình không biết gì về Ngài, mình không chút ấn tượng, khái niệm gì về lời dạy của Ngài thì mình đâu có nhu cầu tìm hiểu về Ngài. No. No. No. Mình phải có biết ít ít, phải có chút ít khái niệm về bản thân, hoàn cảnh sống, về thân phận của mình, từ đó mình mới liếc qua lời dạy Thế Tôn, rồi có liếc qua lời dạy Thế Tôn, có lắng tai nghe lời dạy Thế Tôn mình mới có nhu cầu tìm hiểu về Thế Tôn. Thế Tôn có đúng là bậc nhất thiết trí không? Cái gì Ngài cũng biết.

Đương nhiên, đương nhiên, trong room này, có nhiều người chưa từng lay Phật chứ đừng nói tin Phật, thì lấy cái gì mà tin? Ở đây tôi chỉ gợi ý thôi.

Nói theo thế gian, từng học qua mới biết, từng trải qua mới biết, đúng không? Có những cái mình chưa có học nhưng mình có trải mình mới biết, hoặc có nhiều cái mình trải qua mới biết chứ học không chưa đủ, rồi có nhiều cái vừa học vừa trải mình mới biết; đúng không? Nhưng nó như thế này, tôi chỉ gợi chuyện nhẹ thôi.

Kinh nói, muốn trở thành một đức Phật:

**Không từ chối cơ hội làm thiện nào hết.** Chuyện đó mình chưa làm, mình chưa qua được cái đó. Mình chưa phải là người tranh thủ mọi cơ hội hành thiện. Nhắc lại nha. Tranh thủ mọi cơ hội làm thiện. Mình chưa làm được câu này; Câu này khó làm lắm. Tôi nhắc lại: Tranh thủ mọi cơ hội hành thiện, có chết cũng không màng. Cái này chỉ có mấy vị Phật tổ tương lai mới làm được câu này. Tranh thủ mọi cơ hội làm thiện, có chết cũng không màng, không lo, không sợ. **Sabbesu kusalesu dhammesu asantutthita** Có nghĩa đối với cái thiện là không có lúc nào từ chối, không có cơ hội từ chối.

- Thứ hai, **viriyesu apparivārita** = không bao giờ chùn chân thối bước trong nỗ lực, đã ráng rồi là chết mới thôi. Còn mình vì một chút vui mình cũng bỏ cuộc, vì một chút buồn, vì một chút giận, vì một chút sợ, vì một chút bệnh, vì một chút ghen, vì một chút tui, vì một chút tức tối, vì một chút cảm dỗ, vì một chút thử thách là mình bỏ cuộc liền. Nhưng mà Ngài thì **viriyesu apparivārita**, đặng cách mấy, ngọt cách mấy. No. Tất cả là hoa cỏ và gai góc bên đường, nhìn cho vui rứa thôi rồi đi tiếp. Rồi đi tiếp.

Cho nên, điều thứ nhất, chư Phật ba đời mười phương, muốn trở thành Phật tổ:

- Chuyện đầu tiên các Ngài phải là không từ chối cơ hội hành thiện nào hết, phải tranh thủ mọi cơ hội hành thiện, kể cả đổi mạng, lấy cái chết ra đổi vẫn làm.
- Thứ hai, Không có chùn bước. Đã ra sức là không có chùn bước.

2 cái này là nội dung căn bản của 30 Ba La Mật = 30 công đức bắt buộc phải có, 30 công đức cần và đủ để thành Phật tổ.

Mình ngồi mình nghĩ coi. Mình có được 2 cái này chưa?

Tây có câu này: *Muốn có được cái không ai có được mình phải có nỗ lực không ai ráng nổi.* Tiền nào của nấy. Các vị có quyền không tin, trên đời làm gì có người nào có được hai cái này. Ok. Chuyện đầu tiên không tin thì thôi. Nhưng mà tôi Phật tôi tin chỗ đó đó. Một là không biết đủ trong thiện pháp, tranh thủ mọi cơ hội; Thứ hai, không chùn bước. Đã nỗ lực là không có chùn bước. Đương nhiên, cái này mình phải mở ngoặc đơn trong điều lành, điều thiện thôi.

Cái đó đủ chưa? Chưa. Cái này mới ghê nè.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Lên đến đỉnh núi mình mới có cái nhìn bao quát, còn nếu mình ở một phần triền núi thì đó là cái nhìn phiến diện, cái nhìn cục bộ, cái nhìn hạn chế, cái nhìn giới hạn. Ok? Anh muốn thấy hết mọi thứ là anh phải lên tới đỉnh. Mà anh muốn lên tới đỉnh thì thiện pháp của anh phải lên tới đỉnh, tip top thì mới được. Thiện của mình chưa tới đỉnh, quả vị không tới đỉnh. Đó là chuyện thứ nhất; Chuyện thứ hai. Đứng trên đỉnh núi mà mình tự giam mình trong hang động, giấu mình dưới góc khuất, mái che nào đó thì không được. Muốn có cái nhìn tổng quát là phải lên đỉnh cao nhất và không bị nhốt ở trong một góc tù, góc khuất, một mái che nào hết. Chuyện này nó sâu lắm quý vị.

Chữ “Chúng sinh” trong kinh Phật là Satta. Chữ satta này có nhiều nghĩa, trong đó có 1 nghĩa đặc biệt: Đụng đầu dính đó gọi là chúng sinh. Trên đời không có giống gì đụng đầu dính đó như là chúng sanh hết.

Đụng đầu dính đó là sao? Dính bằng 2 cách:

- Dính bằng bất mãn
- Dính bằng đam mê.

Thấy con kiến không ? Gặp nóng là tránh, gặp ngọt, ngon là nhào vô.

Dính = Quan tâm, lưu tâm .

Chúng sanh phàm phu luôn có điểm để quan tâm. Bực mình cũng là quan tâm, mình đam mê, thích thú cũng là quan tâm. Thánh nhân đi giữa dòng đời như lá sen với nước, như mũi kim với hạt cải, như lưới trước gió, không có dính mắc, đặc biệt là chư Phật. Với công đức không giới hạn nên Ngài chứng đạt quả vị không giới hạn. Rồi gì nữa? Muốn hiểu hết mọi thứ thì ngay trong cảnh giới, trong quả vị không giới hạn ấy Ngài không bị nhốt trong một góc khuất, một mái che nào hết; nhốt là sao? Nhốt là còn có chỗ để khoái, để thích, để đam mê. Không. Ngài đạt tới chỗ tốt nhất và Ngài buông. Trong vô lượng kiếp Ngài từng là phú hào, là đại gia, là hoàng đế, bỏ, đi tu. Trong vô lượng kiếp Ngài từng đắc chứng các tầng thiền định, Ngài biết nó là đồ giả. Chẳng qua giờ mình chán dục mình không muốn hưởng thụ vật chất nữa thì mình đi tu thiền, chứ Ngài biết nó không phải là top, còn có cái ghê hơn cái này nữa. Dễ sợ.

Còn tất cả Phàm phu thì không; Có tí nhan sắc chết trong nhan sắc: Mình xấu thì mình mê đùa đẹp, mình đẹp thì mình mê mình đã đành, mà xấu hoặc thấy đùa đẹp cũng mê, mình mê tiền, mê ăn, mê tiếng tăm, mê quyền lực, mê nhà cao cửa rộng, mơ thần thông phép lạ, đủ thứ trăng sao hoa lá, đụng đầu dính đó nên tầm nhìn của mình bị hạn chế. Còn các bậc thánh thì sao? Dầu đang ở cảnh giới nào các Ngài luôn ở trên nhìn xuống, ở dưới nhìn lên, ở trong nhìn ra. Luôn luôn khách quan và khách quan, cho nên các Ngài mới có cái nhìn khác phàm phu. Nhưng mà sao? Có phải tất cả thánh hiền đều có trí như đức Phật? No. Nãy nói rồi. Tiền nào của nấy.

Thí dụ một vị A La Hán vô danh thời đức Phật, có đủ Ba La Mật để chứng thánh. Rồi sao nữa? Đủ để thấy rằng:

- Mọi thứ ở đời là khổ
- Thích cái gì cũng là thích trong khổ và tạo ra khổ khác
- Muốn hết khổ thì không thích nữa
- Ba nhận thức này cộng lại là con đường thoát khổ.

Vị ấy tu tập đủ để có nhận thức mấy cái này thôi. Và, bốn nhận thức này do ai dạy? Do thầy dạy, do đức Phật dạy, do một vị thánh nào đó dạy. Dạy xong vị này đủ duyên lành nghe dạy hiểu; Còn mình, mình nghe cái này thì hiểu nhưng mình không phải là thánh, vì sao? Vì mình hiểu bằng trí tuệ vay mượn.

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Cho nên, thời đức Phật, có những vị thánh họ cũng hiểu y chang con đường giải thoát, họ biết chứ, nhưng mà họ không thể nào có được cái biết giống như đức Thế Tôn.

Chúng ta biết rồi.

Cùng có mặt trong khu rừng, giả định đoàn người 100 người có ông hướng dẫn, mấy người kia đi theo. Mình là người dẫn đường hay được người ta dẫn đường nó có điểm giống nhau là đều cùng ra khỏi rừng; khác nhau là người được người ta dẫn thì không cần biết nhiều chỉ cần làm đúng lời người ta dạy thôi. Nhớ nè, tới ngã ba, tui quẹo mấy ông quẹo theo nha, no, no nước này không được uống, nắm này không được ăn, trái này không được ăn, no. No. Ngủ là phải leo lên, giăng võng trên cây, phải che chùng trướng sương, cẩn thận cái trái đó, nắm đó không được rớt. Mình cứ làm đúng như lời đó, cuối cùng mình ra khỏi rừng; Trong khi người hướng dẫn lại khác, họ cũng ra khỏi rừng nhưng họ phải biết tất tần tật, họ phải biết hết tất cả mọi chuyện trên cái con đường đó để bản thân họ thoát hiểm mà họ còn có thể dạy người khác nữa.

Cho nên, nhớ: Các vị thánh hiền là đệ tử đức Thế Tôn, họ cũng hết khổ, họ cũng hết phiền não nhưng mà cái biết của họ để trao truyền cho người khác đương nhiên có hạn chế. Có một điều, cái hạn chế của vị này không giống cái hạn chế của vị kia. Thí dụ, ngài Xá Lợi Phất biết tới 1 triệu km<sup>2</sup>, ngài Mục Kiền Liên là 100.000km<sup>2</sup>, rồi ngài Anan, ngài Ca Diếp là 6-700.000 km<sup>2</sup>, còn có nhiều vị thì chỉ có 1-2km<sup>2</sup> thôi so với ngài Xá Lợi Phất; Nhưng cái quan trọng nhất là tất cả đã không còn phiền não, không còn tái sinh. Chỉ vậy thôi. riêng Thế Tôn không có giới hạn, là vì con đường dẫn tới Phật trí không có giới hạn, tất cả phước lành dẫn tới Phật trí không có giới hạn, dám lấy mạng đổi mà, gọi là không có giới hạn; Chứ không giải thích các vị không hiểu không có giới hạn là sao. Không có giới hạn có nghĩa là dám lấy mạng mà đổi. Mà không phải một kiếp, nhiều kiếp như vậy, dám lấy mạng đổi thiện pháp, đổi công đức thì trường hợp đó mới gọi công đức không giới hạn.

Cái cuối cùng mới ghê.

Khi thành Phật rồi, cái gì Ngài có rồi Ngài không bị kẹt trong đó. Giống như này tôi nói, lên tới đỉnh còn nhốt mình trong hang, dưới mái che. No. không có khá. Lên tới đỉnh phải đứng sừng sững giữa trời trong thì cái nhìn mới không hạn chế.

Tất cả những thiên định, những thần thông, những đức lành mà một vị Phật có, Thế Tôn có, các vị thánh hiền ba đời mười phương có như thế nào thì Ngài có hết, cái đặc biệt là chư Phật không có bị kẹt.

- Cái biết đầu tiên là: Đặt chân lên cảnh giới, biết cảnh giới đó đã đành.

- Đặt chân lên đó, không bị nhốt trong đó mà lại đứng ngoài nhìn vào cảnh giới đó + công đức của nhiều đời nhiều kiếp.

Trong kinh nói, ngay lúc chứng Phật, ngay lúc tâm Tứ Quả La Hán, trong Nam truyền nói rất rõ, dầu Chánh Đẳng Giác cũng là một vị A La Hán nhưng A La Hán tự ngộ, ngay lúc Tứ Quả xuất hiện lập tức lúc đó Thế Tôn có Nhất thiết trí, Vô ngại trí, Toàn giác trí, Toàn nhãn trí. Có nghĩa là Trí của Ngài không bị giới hạn bởi không gian, thời gian, không bị che khuất bởi bất cứ vấn đề gì hết.

Trong bài kinh này chúng ta thấy, vương tử Abhāya hỏi Thế Tôn: Khi Thế Tôn trả lời cho người ta có cần cân nhắc, tính toán trước không?

- Không. Ngài mới dùng ví dụ, giống như người tổ tường, thông suốt, rành rẽ mọi phụ tùng chiếc xe, khi người ta hỏi, họ không cần tính toán, không cần, hỏi là nói.

Thí dụ mấy người trong room này có nhiều người có thể mù tịt về chiếc xe đạp, đừng nói xe hơi, cái nào là đùm, cãm, sên, líp, gác-ba-ga, pê-đan, sườn, ghi-đông,... có người không biết cái đó kêu cái gì. Nhưng mấy ông

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

thợ sửa xe hỏi là ống trả lời khỏi suy nghĩ. 2h sáng, kể cả uống rượu mà 2h sáng đang ngáy pho pho dựng lên hỏi trả lời được liền. Vì sao? Là vì họ không có gì trong chiếc xe đạp mà họ không biết. Ông giỏi hơn nữa thì lên tới xe hơi, giỏi nữa là máy bay.

Tôi biết, ngày xưa ở Sài Gòn có ông kỹ sư Việt Nam du học Anh quốc, ông sửa xe hơi, ông giỏi đến mức chiếc xe đang chạy ngon lành, mà ông chỉ nghe người ta đề máy ông biết xe đang có vấn đề gì. Ông biết trước. Giỏi như vậy.

Cho nên, thông suốt không bị giới hạn chỉ đơn giản vậy thôi.

Tôi chốt lại, bài giảng hôm nay có 2 vấn đề:

1. Chuẩn mực ngôn từ của chư Phật ba đời mười phương cũng là bài học cho chúng sinh trong hoạt động giao tiếp.

2. Nói về Phật trí Thế Tôn. Hỏi làm sao tin được? Thì này giờ tôi nói gãy lưỡi rồi. Mình phải có 2 điều kiện căn bản”

- Tranh thủ mọi cơ hội hành thiện.

- Đã ra sức làm thiện không bỏ cuộc trước bất cứ cám dỗ, thử thách nào hết, đáng cay, ngọt bùi, cỡ nào cũng chỉ là hoa cỏ, gai góc bên đường, nhìn cho biết rồi đi tới.

Mình chỉ nhớ một chuyện thôi:

Cái gì xấu thì bỏ

cái gì thiện thì theo

nhờ vậy ta biết 2 chuyện: chuyện thiện, chuyện ác.

- Trước cái khổ, không bỏ cuộc; trước cái sướng không quên mình.

- Không tự nhốt mình trong bất cứ nhà tù nào dầu nó ngọt ngào cách mấy; Thành tựu bất cứ cái gì thì đứng ngoài nhìn vào, ở trên nhìn xuống.

Phải sống như tinh thần đó suốt vô lượng kiếp thì cuối cùng quả vị mình đạt được mới là quả vị khó tin. Nhưng mà thôi. Mình có tin Thế Tôn biết hết hay không biết hết không thành vấn đề. Mình chỉ nhớ một chuyện thôi:

1. **Cái gì xấu thì bỏ. Cái gì thiện thì theo.** Nhờ vậy, cho nên cùng lúc chúng ta biết 2 chuyện: chuyện thiện và chuyện ác. Xong chưa?
2. **Trước cái khổ không bỏ cuộc, trước cái sướng không bị quên mình.** Như vậy chúng ta biết cái thứ hai.
3. **Không tự nhốt mình trong bất cứ nhà tù nào dầu nó ngọt ngào êm ái cách mấy. Thành tựu bất cứ cái gì cũng đứng ngoài nhìn vào nó, ở trên nhìn xuống, ở ngoài nhìn vào, chứ không tự nhốt mình trong thành tựu.**

Chỉ 3 điều này mới mơ hồ vẽ cho chúng ta nên tin hay không Phật trí của Thế Tôn. Điểm đặc biệt của Thế Tôn là: Công đức nào hồi còn Bồ Tát, không từ chối công đức, đặc biệt khi thành Phật, cái gì Ngài chứng Ngài đều ở ngoài nhìn vào hết; Tất cả Thịnh vượng, cũng y chang như vậy. Cũng chứng đắc rồi không bị giam nhốt trong cái đắc chứng của mình; Nhưng, nó có cái nhưng quan trọng: Do kiếp xưa tu tạo công đức có hạn chế, nên bây giờ cái biết có hạn chế, chỉ lên 100-200m thôi. Nhốt thì không nhốt. Không. Không có vị thánh nào bị nhốt trong quả vị của mình hết; nhưng kẹt chỗ lên có 100, 200m. Riêng chư Phật Chánh Đẳng Giác lên tới đỉnh Everest, và, cũng giống như bao nhiêu hiền thánh, không bị nhốt, Ngài không bị giam nhốt trong bất cứ cảnh giới nào,

## XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

nhưng còn có cái: Ngài lên tới đỉnh còn mấy vị kia đúng là không bị giam nhốt nhưng không lên tới đỉnh, chỉ vậy thôi.

Cái này mới quan trọng, tôi chốt trước khi tôi chấm dứt bài giảng trưa nay. Đó là: Đến một lúc nào đó trong đời bà con phải đồng ý với tôi chuyện này. Trong bài pháp thoại thứ 2 của đức Thế Tôn sau khi thành đạo. Bài một là Ngài giảng về Tứ Diệu Đế trong kinh Chuyển pháp luân, bài hai Ngài giảng về Kinh Vô Ngã.

Này các tỳ-kheo, tất cả những gì trong đời đều không nằm ngoài 5 Uẩn: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức. Mà đã là 5 uẩn thì dầu Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức thuộc quá khứ, hiện tại, vị lai, xa-gần, thô-tế, thắng-liệt, trong-ngoài tất cả đều là vô thường. Cái gì vô thường cái đó là khổ, cái gì khổ không đáng gọi là Tôi, của Tôi.

Cái này mới quan trọng này. Hồi nãy giờ tôi cứ cân nhắc có nên nói ý này không. Vì nó quan trọng lắm có điều nói nó khô quá đi.

Khi bà con thấy mọi sự là mù sương, như Phật dạy trong kinh Pháp cú: *Sắc uẩn giống như bọt nước, Thọ uẩn giống như bong bóng, Tưởng uẩn giống như hoa nắng trên đường buổi trời nóng, Hành uẩn thiện ác giống như cây chuối (hết bẹ này qua bẹ khác lột hoài không còn gì hết), Thức uẩn y như trò ảo thuật.*

Tức là, dầu 5 uẩn quá khứ, hiện tại, vị lai, xa-gần, thô-tế, trong-ngoài, thắng – liệt tất cả đều là bọt nước, đều là bong bóng nước, đều là hoa nắng trên đường, đều là cây chuối lấp rập, đều là trò ảo thuật tà mị, không có thật; nó là đồ giả.

Với người có cái nhìn rất ráo như vậy thì trên đời còn cái gì để vị này hoang mang, nghi hoặc nữa? Cộng với Thiên nhãn không giới hạn của chư Phật, Tha tâm thông không giới hạn của chư Phật, Túc mạng thông không giới hạn của chư Phật, Sanh tử minh không giới hạn của chư Phật thì các Ngài có nhìn ra 1000, triệu tỷ tỷ galaxy, triệu tỷ tỷ Thái Dương hệ, các Ngài chỉ liếc cái, ở đâu cũng vậy thôi.

Cho nên, chúng ta có 3 câu nguyện. Vì đâu con lạy Phật?

1. Thế Tôn không thể cho con những gì con thích nhưng Thế Tôn có thể dạy con không thích cái gì.
2. Thế Tôn không thể nắm tay con đưa con đến tất cả mọi nơi chốn mà con muốn nhưng Thế Tôn có thể dạy con thấy đi đâu cũng vậy thôi.
3. Thế Tôn không thể nào giúp cho một người đã sanh ra mà đời đời bất tử nhưng Thế Tôn có thể dạy cho người ta không sợ chết.

Đây là 3 điều mà mỗi lần lạy Phật phải nhớ. Chư Phật không phải toàn năng. Chư Phật chỉ là Toàn giác. Và dầu Phật trí vô biên, Phật lực vô cùng, Phật tâm vô lượng cũng không độ được người vô duyên. Đã vô duyên rồi thì Phật trí vô biên, Phật lực vô cùng, Phật tâm vô lượng cũng không độ được. Vì sao?

1. Vì nếu có thể làm được chuyện đó thì chư Phật đâu có tu cực khổ, dữ dần như vậy, cứ Phật này độ Phật kia là xong.
2. Thứ hai nếu chư Phật độ được kẻ vô duyên, thì hôm nay chúng ta đâu ngồi ở đây mà nó khổ dữ thần vậy, các vị biết, khổ lắm.

Tôi có cô Phật tử cũng hơi thân, cô này cô rảnh hay nằm chiêm bao, cách đây 2 ngày, tui, đang nói chuyện, nó cứ đau lói lói, hồi trước khi đi Miến Điện nó có đau rồi, đi soi ruột, đi scan, CT, Xray đủ thứ hết, không có gì hết, tự nhiên giờ nó đau trở lại. Cổ mới nhắn tin tôi, nói : Tối nằm chiêm bao thấy rằng cổ rụng. Tui nghe tui hết hồn, cha, sao mình đau mà bả nằm chiêm bao, chắc mình cũng gần tịch rồi. Các vị thấy không? Chưa. Chưa chứng thánh nó ra ớn lắm. Lúc đó tui tự cứu. Không sao, bà này với mình là người dưng mà, chắc bả thấy vậy chắc ai trong dòng họ bả chết chứ không mắc mớ gì mình. Mình với bả đâu có phải bồ bịch, chồng vợ, mẹ con, anh chị cô, dì, thím, cậu, mợ, dượng gì đâu. Bả thấy ai đó, chắc ai trong dòng họ không mắc mớ gì mình hết.

**XIN LƯU Ý – BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN**

Các vị thấy không? Có nghĩa là tu chưa tới, một chút xíu vậy thôi là nó đã rồi rồi. Cho nên, hôm nay chúng ta nhớ. Niệm Phật là phải niệm như vậy đó. Niệm Phật là phải niệm y như trên. **Đừng tin những gì người khác nói nhưng coi người khác nói cái gì rồi mới tính.**

Ok. Chúc các vị một ngày vui. Hẹn lại Chủ nhật tuần sau./.